|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG TRỊ** | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  | |
|  | *Quảng Trị, ngày 31 tháng 01 năm 2023* | |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Tình hình kinh tế - xã hội tháng và đầu tư công 01/2023**

**I. Tình hình kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh tháng 01/2023**

Năm 2023 là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII giữa nhiệm kỳ và thực hiện Kế hoạch kinh tế – xã hội 05 năm 2021 – 2025. Quán triệt chủ đề năm 2023 của Chính phủ là *“Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả”,* ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành ban hành Chương trình hành động, Chương trình công tác trọng tâm triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh, Chỉ thị đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, quyết tâm phấn đấu đạt mức cao nhất các mục tiêu kinh tế – xã hội năm 2023.

Bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn gặp khó khăn, nền kinh tế năm 2022 có tăng trưởng và phục hồi, tuy nhiên dự báo tốc độ tăng trưởng chậm lại; đời sống nhân dân, thể hiện qua sức mua Tết Nguyên đán Quý Mão vừa qua, còn gặp nhiều khó khăn. Thời tiết mưa rét kéo dài ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng các loại cây hàng năm và đánh bắt thủy sản. Tình hình kinh tế – xã hội tháng 01 đạt được như sau:

- Đến nay hầu hết các địa phương trong tỉnh đã gieo cấy hết diện tích lúa vụ đông xuân. Các địa phương đang tiếp tục tiếp tục gieo trồng lúa và các loại cây hoa màu. Chăn nuôi phát triển ổn định. Đàn lợn, đàn gia cầm đáp ứng nhu cầu thị trường dịp Tết Nguyên đán. Công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống rét cho gia súc, gia cầm, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y được thực hiện tốt. Tổ chức tốt Tết trồng cây và Chương trình 01 tỉ cây xây. Diện tích rừng trồng mới tập trung ước tính đạt 157,6 ha, tăng 3,68% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thủy sản ước đạt 1.261,44 tấn, bằng 98,2% so với cùng kỳ năm trước.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 01/2022 ước giảm 10,13% so với tháng trước và tăng 14,52% so với cùng kỳ năm trước[[1]](#footnote-1). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 01/20223 ước đạt 2.442,68 tỉ đồng, tăng 6,74% so với tháng trước và tăng 17,37% so với cùng kỳ năm trước (nếu loại trừ yếu tố giá tăng 10,67% so với cùng kỳ năm trước). Doanh thu vận tải tháng 01 ước đạt 176,36 tỉ đồng, tăng 2,13% so với tháng trước và tăng 8,95% so với cùng kỳ năm trước. Số lượt khách lưu trú tháng 01 ước tính đạt 42.519 lượt khách, giảm 14,54% so với tháng trước, do số ngày nghỉ Tết Nguyên đán nằm trọn tháng tháng 01

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn từ đầu năm đến 18/01/2023 đạt 236,29 tỉ đồng, bằng 5,83% dự toán địa phương và bằng 37,54% so với cùng kỳ năm trước. Chi ngân sách địa phương từ đầu năm đến 18/01/2023 đạt 415,99 tỉ đồng, đạt 4,37% dự toán địa phương năm 2023 và bằng 184,92% cùng kỳ năm trước.Kim ngạch XNK qua địa bàn tỉnh từ 01/01-15/01/2023 đạt 31,3 triệu USD, giảm 25% so với cùng kỳ năm trước; trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 11 triệu USD, giảm 4%, kim ngạch nhập khẩu đạt 20,2 triệu USD, giảm 33%.

- Toàn tỉnh có 15 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 31,82% (-07 doanh nghiệp) so với cùng kỳ năm trước; tuy nhiên, tổng vốn đăng ký là 122,4 tỉ đồng, tăng 6,90%; số vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp 8,16 tỉ đồng, tăng 56,79%. Có 01 dự án được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với số vốn 96 tỉ đồng. Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước tính đạt 109,46 tỉ đồng, bằng 2,9% kế hoạch năm 2023 và giảm 23,86% so với cùng kỳ năm trước.

- Đã giải quyết việc làm cho 345 lao động; trong đó việc làm trong tỉnh: 327 lượt lao động; xuất khẩu lao động 18 lao động. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả, công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Trao tặng quà của Chủ tịch Nước, quà của tỉnh cho người có công và gia đình chính sách[[2]](#footnote-2). Phân bổ 1.063,065 tấn gạo hỗ trợ cho 14.712 hộ (70.871 nhân khẩu) là nhóm hộ thuộc diện bảo trợ xã hội, hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số vùng miền núi theo Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 18/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Phối hợp tổ chức Chương trình “Nối vòng tay nhân ái năm 2023” huy động được hơn 30 tỉ đồng hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn.

- Công tác phòng, chống dịch Covid-19, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán và mùa lễ hội Xuân 2023 được tăng cường. Trong tháng báo cáo và dịp Tết Nguyên đán không xảy ra ngộ độc thực phẩm. Các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão năm 2023 trên tinh thần thiết thực, đầm ấm, vui tươi, an toàn, lành mạnh. Trong tháng, tổng lượng khách du lịch ước đạt 88.000 lượt; trong đó khách quốc tế 500 lượt và khách nội địa ước đạt 87.500 lượt. Doanh thu xã hội ước đạt 62 tỉ đồng, trong đó doanh thu chuyên ngành ước đạt 17 tỉ đồng.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được đảm bảo.Trong tháng 01 (tháng báo cáo), trên địa bàn tỉnh xảy ra 14 vụ, làm chết 05 người và làm bị thương 12 người; so với cùng kỳ năm 2021 tăng 02 vụ, tăng 01 người chết và tăng 03 người bị thương. Riêng trong đợt nghỉ Tết Nguyên đán, từ ngày 20/01/2023 đến ngày 26/01/2023 xảy ra 04 vụ tai nạn giao thông, làm chết 04 người, bị thương 03 người, loại phương tiện gây tai nạn đều là mô tô. Trong dịp Tết Nguyên đán, đang xử lý 26 vụ/26 đối tượng về hành vi sử dụng pháo trái phép.

**II. Nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 và quý I/2023**

Để tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2022; ngay từ những tháng đầu năm các cấp, các ngành cần chủ động tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đề ra trong hương trình Công tác số 53-CTr/TU ngày 11/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ năm 2023 và Công văn số 148/UBND-TH ngày 13/01/2022 của UBND tỉnh về việc tham mưu triển khai thực hiện Chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ năm 2023; Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2023; Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, Kết luận số 372-KL/TU ngày 06/12/2022 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 80/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Chỉ đạo đơn vị tư vấn hoàn thành các hồ sơ, thủ tục, hoàn thiện, trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong quý I/2023.

- Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, khắc phục khó khăn về vật liệu san lấp phục vụ các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh. Rà soát, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023; khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục đầu tư đối với các dự án chưa được phân bổ. Tham mưu giải quyết nhanh thủ tục đầu tư, theo dõi, đôn đốc, giải quyết các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trực tiếp ngoài nhà nước; tham mưu xử lý các dự án chậm, vi phạm cam kết về đầu tư. Thực hiện đấu thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 8/1/2022 của Chính phủ, bảo đảm công khai minh bạch và lựa chọn nhà đầu tư đủ năng lực. Xây dựng, trriển khaiChương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tập trung công tác chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023; Phương án số 6745/PA-UBND ngày 30/12/2022 về tổ chức sản xuất năm 2023; Phương án số 4492/PAUBND ngày 24/9/2021 về khôi phục, sử dụng phù hợp diện tích đất sản xuất bị bồi lấp và diện tích cây ăn quả, cây công nghiệp dài ngày bị ảnh hưởng do thiên tai năm 2020. Thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình sản xuất, kịp thời hỗ trợ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi người dân.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm soát dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh lưu hành khác, triển khai thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin phòng Covid-19; theo dõi và tham mưu thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh. Tăng cường nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, phát triển các kỹ thuật mới. Đấu thầu thuốc cho các đơn vị khám chữa bệnh công lập trong ngành.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn tổ chức các lễ hội, hoạt động du lịch, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao bảo đảm an toàn, văn minh, tiết kiệm, chấp hành nghiêm các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tham mưu ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi sáng tác ý tưởng biểu tượng “Ước nguyện Hòa bình” Quảng Trị lần thứ II, năm 2023. Tiếp tục lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quan trọng trên địa bàn như Địa đạo Vịnh Mốc và hệ thống làng hầm Vĩnh Linh; nhiệm vụ quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Hệ thống công trình khai thác nước cổ Gio An; chủ trương đầu tư dự án bảo tồn di tích Thành Cổ, cầu Hiền Lương.

- Chấn chỉnh và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

Tổ chức thực hiện Kế hoạch biên chế công chức, số người làm việc, hợp đồng lao động và biên chế hội năm 2023; Kế hoạch tinh giản biên chế công chức, số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước theo lộ trình đã phê duyệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15, ngày 12/9/2022 và các Nghị quyết khác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022-2025 và giai đoạn 2026-2030.

Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Triển khai thực hiện các giải pháp, bảo đảm các điều kiện dạy vào học, thực hiện tốt Chương trình và sách giáo khoa mới, nội dung giáo dục địa phương.an toàn cho học sinh trở lại trường học. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội; giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động.

- Tăng cường củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tổ chức tốt Lễ giao nhận quân năm 2023 đảm bảo quân số và chất lượng.

**III. Tình hình đầu tư công năm 2023 và giải pháp triển khai thực hiện**

Kế hoạch đầu tư công năm 2023 của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ và HĐND tỉnh giao là 3.089,745 tỷ đồng. Kế hoạch 2023 được UBND tỉnh phân bổ chi tiết đến nay là 2.764,645 tỷ đồng, đạt 89,5% kế hoạch được giao.

Kế hoạch đầu tư công năm 2023 của tỉnh chưa được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết là 325,1 tỷ đồng, cụ thể: (1) Dự phòng ngân sách địa phương[[3]](#footnote-3) 31,4 tỷ đồng ; (2) Bội chi ngân sách địa phương 72,9 tỷ đồng ; (3) Vốn nước ngoài[[4]](#footnote-4) 60 tỷ đồng ; Chương trình phục hồi và phát triển KTXH[[5]](#footnote-5) 161 tỷ đồng.

Theo báo cáo của Kho bạc nhà nước tỉnh, tổng giá trị thanh toán vốn đầu tư công năm 2023 đến hết ngày 31/01/2023 là 38,02 tỷ đồng, đạt 1,2% kế hoạch.

Nhằm phấn đấu thực hiện mục tiêu trước ngày 31/12/2023 giải ngân đạt 100% kế hoạch đầu tư công năm 2023 được giao từ đầu năm và kế hoạch 2022 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài; Thủ trưởng các sở, ban ngành, địa phương và chủ đầu tư cần nâng cao trách nhiệm người đứng đầu triển khai thực hiện, phân công lãnh đạo phụ trách từng dự án; thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tại Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 18/01/2023, cụ thể:

- Chủ đầu tư: Tích cực giải ngân vốn đầu tư công ngay từ những tháng đầu năm, không để chậm trễ, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân chung của tỉnh. Lập đường găng tiến độ chi tiết để chỉ đạo, theo dõi, giám sát chặt chẽ quá trình thi công. Kịp thời xác định, làm rõ những tồn tại, hạn chế; phân nhóm các khó khăn, vướng mắc để có phương án xử lý phù hợp.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 theo đúng tinh thần chỉ đạo.

- Sở Xây dựng thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, công bố giá và chỉ số giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng phù hợp, đầy đủ chủng loại. Theo dõi sát sao diễn biến tình hình, báo cáo cấp có thẩm quyền để có biện pháp kịp thời, hiệu quả theo quy định, đảm bảo nguồn cung và ổn định giá cả của nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào.

- Sở Tài nguyên môi trường chủ trì, tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai các dự án khai thác đất làm vật liệu san lấp, kịp thời cung cấp vật liệu san lấp và khó khăn, vướng mắc trong công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư công theo đúng quy định.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: tập trung xử lý, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định việc chuyển đổi đất rừng, đất lúa đối với các dự án đầu tư công.

- Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước: đảm bảo nguồn vốn, thực hiện cải cách thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ thanh toán, giải ngân cho các dự án theo đúng quy định.

- Các Sở thẩm định chuyên ngành: đẩy nhanh công tác thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự án, tăng cường công tác hậu kiểm trong giải ngân vốn đầu tư công.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố: triển khai quyết liệt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác GPMB, đảm bảo bàn giao mặt bằng sạch đúng tiến độ cho chủ đầu tư, nhà thầu thi công dự án.

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh: quản lý, tổng hợp và tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo tiến độ và kế hoạch đề ra.

- Sở Nội vụ: tham mưu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023 của các đơn vị gắn với việc thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công 2023.

***Bên cạnh đó***, đối với các khó khăn, vướng mắc đã được nhận diện; các nhóm công trình, dự án đã được phân loại cần chủ động, tích cực, sát sao, thực sự vào cuộc thực chất hơn trong triển khai thực hiện và giải ngân, cụ thể:

**1.** Nhóm các dự án hoàn thành (64 dự án với số vốn 342,26 tỷ đồng ): tập trung tốt các nguồn lực, phấn đấu thi công hoàn thành các hạng mục trong quý III năm 2023 và hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành trong quý IV năm 2023.

**2.** Nhóm các dự án chuyển tiếp (62 dự án với số vốn 1.266,497 tỷ đồng), đặc biệt các dự án có kế hoạch vốn lớn[[6]](#footnote-6): tăng cường đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, thực hiện tốt công tác nghiệm thu, thanh toán và giải ngân. Thực địa hàng tháng kiểm tra tiến độ, nắm bắt và tháo gỡ khó khăn ngay tại công trường hoặc kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

**3.** Nhóm các dự án khởi công mới (31 dự án với số vốn 189,098 tỷ đồng), đặc biệt 09 dự án thiết kế 02 bước[[7]](#footnote-7) của 07 chủ đầu tư[[8]](#footnote-8): (1) Các Sở chuyên ngành cần rà soát, cải tiến quy trình, thủ tục, nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian thẩm định để đẩy nhanh tiến độ thực hiện; (2) Chủ đầu tư: khẩn trương hoàn thành các thủ tục, chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết để khởi công công trình chậm nhất trong quý II năm 2023.

**4.** Đối với các Chương trình MTQG : UBND các huyện, thị xã khẩn trương xây dựng, ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình theo quy định làm cơ sở triển khai theo cơ chế đặc thù. Lập kế hoạch chi tiết và quyết liệt triển khai kế hoạch 2023, bao gồm kế hoạch 2022 được phép kéo dài theo đúng quy định. Chủ động bố trí ngân sách địa phương đối ứng thực hiện Chương trình theo quy định của trung ương và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh. Đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương, nhất là cấp cơ sở nhằm nâng cao tính chủ động, linh hoạt trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình.

**5.** Đối với các dự án chưa đảm bảo điều kiện phân bổ kế hoạch vốn 2023:

+ Dự án GPMB cảng hàng không Quảng Trị: Đề nghị Chủ đầu tư (BQLDA ĐTXD tỉnh) sớm chỉnh sửa BCNCKT theo thông báo ý kiến kết luận của Hội nghị thẩm định tại Văn bản số 2870/SKH-KTN ngày 30/12/2022 để hoàn chỉnh hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

+ Dự án CRIEM : Chủ đầu tư (Ban QLDA ĐTXD tỉnh) khẩn trương khâu nối, làm việc với Bộ Tài chính để sớm hoàn tất thủ tục thẩm định hạn mức, tiến hành đàm phán và ký kết Hiệp định vay với ADB, đảm bảo đủ điều kiện giao kế hoạch vốn nước ngoài NSTW kế hoạch năm 2023 trước ngày 31/3/2023.

+ Dự án LRAMP: Chủ đầu tư (Ban QLDA ĐTXD tỉnh) tích cực làm việc với Bộ Tài chính để hoàn tất thủ tục thẩm định hạn mức vay, đảm bảo đủ điều kiện ký hợp đồng vay lại vốn vay nước ngoài với Bộ Tài chính trước ngày 28/2/2023. Đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn tất các thủ tục để kết thúc dự án trước thời điểm ngày 30/6/2023 theo Quyết định đầu tư đã phê duyệt.

**6.** Đối với các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: Chủ đầu tư (Ban QLDA ĐTXD tỉnh, Sở Y tế) tập trung làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án, nâng cao tính sẵn sàng và tính khả thi để giải ngân vốn của dự án ngay sau khi được giao kế hoạch vốn năm 2023.

**7.** Đối với các dự án gặp vướng mắc trong công tác GPMB kéo dài nhưng đến nay chưa được xử lý dứt điểm[[9]](#footnote-9) : đề nghị các chủ đầu tư (Ban QLDA ĐTXD tỉnh, Sở Văn hóa – TT&DL, Sở Kế hoạch và Đầu tư) báo cáo cụ thể đối với từng vướng mắc và đề xuất giải pháp phù hợp để UBND tỉnh kịp thời tháo gỡ.

**8.** Đối với vấn đề cung cấp đất làm vật liệu san lấp: đề nghị Sở Tài nguyên Môi trường, Sở xây dựng tổng hợp nhu cầu và xây dựng lộ trình, phương án cụ thể báo cáo UBND tỉnh sớm kịp thời tháo gỡ.

**\* Dự án quan trọng cần ưu tiên tập trung chỉ đạo trong quý I/2023:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Danh mục** | **Chủ đầu tư** | **KH 2023 (triệu đồng)** | **Lý do tập trung chỉ đạo** |
| 1 | Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1 | Ban QLDA ĐTXD tỉnh | 170.000 | Hoàn thành hệ thống giao thông kết nối liên tỉnh để phát triển kinh tế, tạo ra liên kết vùng về phát triển kinh tế biển |
| 2 | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phục vụ Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị | BQL Khu kinh tế | 34.039 | Đẩy nhanh tiến độ GPMB, bàn giao cho nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án Khu công nghiệp Quảng Trị |
| 3 | San nền và hạ tầng kỹ thuật thiết yếu tại khu vực trung tâm Cửa khẩu quốc tế La Lay (giai đoạn 2) | BQL Khu kinh tế | 16.411 | Sớm hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật góp phần thúc đẩy giao thương giữa 02 nước Việt Nam – Lào, tăng kim ngạch xuất nhập khẩu, tăng thu ngân sách tỉnh |
| 4 | Đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế tuyến tỉnh; Hạng mục: trung tâm tâm thần kinh và hệ thống thiết bị xạ trị | Sở Y tế (Hợp phần thiết bị),  Ban QLDA ĐTXD tỉnh (Hợp phần xây lắp) | 60.000 | Dự án y tế quan trọng phục vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đến nay, 02 hợp phần đều đã hoành thành công tác đấu thầu và dự kiến triển khai hoàn thành trong 6 tháng đầu năm 2023. Do đó, cần phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa 2 đơn vị CĐT để dự án được triển khai đồng bộ và sớm phát huy hiêu quả |
| 5 | Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông | Sở Kế hoạch và Đầu tư | 90.690 | Dự án ODA gặp nhiều khó khăn vướng mắc trong công tác GPMB. Quy mô dự án và kế hoạch thực hiện năm 2023 lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả giải ngân chung của tỉnh |
| 6 | Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Quảng Trị | Sở Kế hoạch và Đầu tư | 185.450 |
| 7 | Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, giai đoạn 2 - tiểu dự án Quảng Trị | Sở Văn hóa Thể thao Du lịch | 82.466 |

1. Tăng khá so với cùng kỳ năm trước chủ yếu nhờ ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện tăng cao do các dự án điện gió đi vào vận hành thương mại cuối năm 2021 hoạt động với công suất tốt hơn. Giảm so với tháng trước do ngành khai khoáng giảm mạnh, do công tác quản lý khai thác khoáng sản ngày càng chặt chẽ hơn. [↑](#footnote-ref-1)
2. Trao tặng quà của Chủ tịch Nước cho người có công và gia đình chính sách người có công: 26.493 suất quà, kinh phí quà tặng 8.073,6 triệu đồng. Ngân sách tỉnh và ngân sách huyện, xã trao tặng 7.138 suất quà, kinh phí quà tặng 2.744,9 triệu đồng1. Kinh phí xã hội hóa trao tặng cho 3.376 suất quà cho gia đình người có công, với kinh phí quà tặng là 3.077 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-2)
3. UBND tỉnh sẽ báo cáo HĐND tỉnh phân bổ cho các nhiệm vụ, dự án cần đẩy nhanh tiến độ, cần triển khai thực hiện trong năm 2023 [↑](#footnote-ref-3)
4. Dự án CRIEM chưa hoàn thành thủ tục ký Hiệp định vay [↑](#footnote-ref-4)
5. Danh mục dự án của Chương trình (lĩnh vực y tế) chưa được Thủ tướng Chính phủ chưa giao chi tiết [↑](#footnote-ref-5)
6. Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị (185,45 tỷ đồng); Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây (161 tỷ đồng); Phát triển CSHT du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (82,466 tỷ đồng); Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2 (76 tỷ đồng); Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển (64,953 tỷ đồng); Đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế tuyến tỉnh - Hạng mục: Trung tâm tâm thần kinh và hệ thống thiết bị xạ trị (60 tỷ đồng); [↑](#footnote-ref-6)
7. Đường hai đầu cầu dây văng sông Hiếu-giai đoạn 1; Xây dựng trường quay chuyên nghiệp quy mô 250 chỗ và trường quay ngoài trời - Đài Phát thanh Truyền hình Quảng Trị; Đường Lê Thánh Tông, thành phố Đông Hà (đoạn Lê Lợi - Hùng Vương); Khu tái định cư xã Hải An (giai đoạn 2); Sân vận động huyện Hải Lăng; Đường vào khu di tích quốc gia Thành Tân Sở; Nâng cấp một số tuyến đường nội thị thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh; Xây dựng trung tâm giám sát điều hành thông minh; Khu đô thị sinh thái Nam Đông Hà [↑](#footnote-ref-7)
8. Ban QLDA ĐTXD tỉnh; Ban QLDA ĐTXD TP Đông Hà; Ban QLDA, PTQĐ &CCN huyện Hải Lăng; Ban QLDA, PTQĐ&CCN huyện Cam Lộ; Ban QLDA, PTQĐ&CCN, DLB huyện Vĩnh Linh; Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm PTQĐ tỉnh [↑](#footnote-ref-8)
9. Giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 9 đoạn từ quốc lộ 1A đến cảng Cửa Việt; Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Công mở rộng, giai đoạn 2; Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây; Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị [↑](#footnote-ref-9)